ỦY BAN BẦU CỬ XÃ IA GRAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 01 /NQ-UBBC	*Ia Grai, ngày 10 tháng 11 năm 2025*

NGHỊ QUYẾT
Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã Ia Grai, nhiệm kỳ 2026 - 2031

ỦY BAN BẦU CỬ XÃ IA GRAI

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 24 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Quyết định số 276/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã về việc thành lập Ủy ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã Ia Grai, nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Theo đề nghị của Thư ký Ủy ban bầu cử xã.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy chế làm việc của Ủy ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã Ia Grai, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên Ủy ban bầu cử xã, các tổ chức giúp việc của Ủy ban bầu cử xã, các tổ chức phụ trách bầu cử ở xã, các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan theo trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ban thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- UBBC tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- UBND xã;
- Ban thường trực UBMTTQVN xã;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy xã;
- Các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND xã;
- Công an xã, Ban chỉ huy quân sự xã, Trạm Y tế xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, UBBC.

TM. ỦY BAN BẦU CỬ
CHỦ TỊCH

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
ỦY BAN BẦU CỬ XÃ IA GRAI
TỈNH GIA LAI

Đỗ Văn Đông

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
ỦY BAN BẦU CỬ
XÃ IA GRAI
TỈNH GIA LAI

QUY CHẾ
Làm việc của Ủy ban bầu cử
đại biểu Hội đồng nhân dân xã Ia Grai, nhiệm kỳ 2026 - 2031
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01 /NQ-UBBC ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban bầu cử xã Ia Grai)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc và hình thức làm việc; phân công nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm; chế độ, lề lối làm việc, quy trình xử lý công việc và tổ chức cuộc họp; mối quan hệ công tác, chế độ thông tin, báo cáo của Ủy ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã Ia Grai, nhiệm kỳ 2026 – 2031 (sau đây viết tắt là Ủy ban bầu cử xã), Chủ tịch Ủy ban bầu cử xã, các Phó Chủ tịch Ủy ban bầu cử xã, Thư ký Ủy ban bầu cử xã, Ủy viên Ủy ban bầu cử xã (sau đây gọi chung là thành viên Ủy ban bầu cử xã).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Thành viên Ủy ban bầu cử xã.

2. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc và hình thức làm việc

1. Ủy ban bầu cử xã làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ. Các cuộc họp của Ủy ban bầu cử xã được tiến hành khi có ít nhất hai phần ba tổng số thành viên Ủy ban bầu cử xã tham dự; trường hợp thành viên Ủy ban bầu cử xã không tham dự được phải báo cáo và được sự đồng ý của Chủ tịch Ủy ban bầu cử xã. Các quyết định của Ủy ban bầu cử xã được thông qua khi có quá nửa tổng số thành viên Ủy ban bầu cử xã biểu quyết tán thành; hình thức biểu quyết do Ủy ban bầu cử xã quyết định.

2. Mọi hoạt động của Ủy ban bầu cử xã và thành viên Ủy ban bầu cử xã phải tuân thủ đúng quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, các quy định pháp luật có liên quan, các văn bản hướng dẫn của cơ quan nhà nước cấp trên và Quy chế này.

3. Thành viên Ủy ban bầu cử xã làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, đề cao trách nhiệm cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân công, đồng thời phối hợp chặt chẽ để hoàn thành nhiệm vụ chung.

4. Các hình thức làm việc của Ủy ban bầu cử xã bao gồm: Phiên họp (cuộc họp) toàn thể, cuộc họp và cho ý kiến bằng văn bản.

Chương II
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA ỦY BAN BẦU CỬ XÃ; NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN ỦY BAN BẦU CỬ XÃ

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban bầu cử xã

1. Chỉ đạo việc tổ chức bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã; kiểm tra, đôn đốc việc thi hành pháp luật về bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân.

2. Quản lý và phân bổ kinh phí tổ chức bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã.

3. Chỉ đạo công tác thông tin, tuyên truyền và vận động bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở xã.

4. Chỉ đạo thực hiện công tác bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở xã.

5. Ấn định và công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu của mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã.

6. Nhận và xem xét hồ sơ của những người được tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội; đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế, thôn, làng, tổ dân phố ở xã giới thiệu ứng cử và những người tự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã; gửi danh sách trích ngang lý lịch, bản sao tiểu sử tóm tắt và bản kê khai tài sản, thu nhập của người được giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã đến Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã để tiến hành hiệp thương.

7. Lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã theo từng đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã; xóa tên người ứng cử trong danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã.

8. Nhận tài liệu, phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã từ Ủy ban nhân dân xã và phân phối cho các Ban bầu cử chậm nhất là 17 ngày trước ngày bầu cử.

9. Nhận và kiểm tra biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã ở từng đơn vị bầu cử do các Ban bầu cử gửi đến; lập biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã.

10. Chỉ đạo việc bầu cử thêm, bầu cử lại đại biểu Hội đồng nhân dân xã theo quy định tại Điều 79, Điều 80, Điều 81 và Điều 82 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

11. Xác nhận và công bố kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã; xác nhận tư cách của người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã.

12. Trình Hội đồng nhân dân xã khóa mới báo cáo tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã và kết quả xác nhận tư cách đại biểu Hội đồng nhân dân xã được bầu.

13. Giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với việc thực hiện công tác bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã của Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã, Tổ bầu cử; khiếu nại, tố cáo về bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã do Ban bầu cử,

Tổ bầu cử chuyển đến; khiếu nại, tố cáo về người ứng cử, việc lập danh sách người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã.

14. Bàn giao các biên bản tổng kết và hồ sơ, tài liệu về cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã cho Thường trực Hội đồng nhân dân xã khóa mới.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban bầu cử xã

1. Chịu trách nhiệm chung, lãnh đạo và điều hành toàn diện hoạt động của Ủy ban bầu cử xã.

2. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ủy ban bầu cử xã.

3. Phân công nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể cho các Phó Chủ tịch Ủy ban bầu cử xã, Thư ký Ủy ban bầu cử xã và các Ủy viên Ủy ban bầu cử xã.

4. Chỉ đạo việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban bầu cử xã, bảo đảm đúng tiến độ và đúng quy định của pháp luật.

5. Thay mặt Ủy ban bầu cử xã trong quan hệ công tác với các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp trên; các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở xã và các cơ quan, tổ chức, đơn vị khác có liên quan.

6. Ký các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban bầu cử xã.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của các Phó Chủ tịch Ủy ban bầu cử xã

1. Giúp Chủ tịch Ủy ban bầu cử xã chỉ đạo, giải quyết các công việc được phân công; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban bầu cử xã và Ủy ban bầu cử xã về nhiệm vụ được giao.

2. Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ủy ban bầu cử xã, tham gia thảo luận và biểu quyết các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban bầu cử xã.

3. Thay mặt Chủ tịch Ủy ban bầu cử xã giải quyết công việc của Ủy ban bầu cử xã và tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban bầu cử xã khi được Chủ tịch Ủy ban bầu cử xã ủy quyền.

4. Phối hợp, đôn đốc các Ủy viên Ủy ban bầu cử xã, các Ban bầu cử, các Tổ bầu cử thực hiện nhiệm vụ.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Chủ tịch Ủy ban bầu cử xã.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Thư ký Ủy ban bầu cử xã

1. Giúp Chủ tịch Ủy ban bầu cử xã giải quyết các công việc được phân công; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban bầu cử xã và Ủy ban bầu cử xã về nhiệm vụ được giao.

2. Chịu trách nhiệm quản lý tài liệu, con dấu của Ủy ban bầu cử xã.

3. Chuẩn bị nội dung, chương trình, tài liệu và ghi biên bản các cuộc họp của Ủy ban bầu cử xã.

4. Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ủy ban bầu cử xã, tham gia thảo luận và biểu quyết các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban bầu cử xã.

5. Tổng hợp chung công tác bầu cử của Ủy ban bầu cử xã; dự thảo các văn bản theo phân công của Chủ tịch Ủy ban bầu cử xã.

6. Giúp Ủy ban bầu cử xã thành lập các tổ chức giúp việc cho Ủy ban bầu cử xã để triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban bầu cử xã.

7. Chỉ đạo, điều hành cơ quan thường trực Ủy ban bầu cử xã giải quyết các công việc hành chính của Ủy ban bầu cử xã.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của các Ủy viên Ủy ban bầu cử xã

1. Chịu trách nhiệm tập thể về các quyết định của Ủy ban bầu cử xã và chịu trách nhiệm cá nhân trước Chủ tịch Ủy ban bầu cử xã, Ủy ban bầu cử xã về nhiệm vụ được phân công.

2. Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ủy ban bầu cử xã, tham gia thảo luận và biểu quyết các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban bầu cử xã.

3. Phối hợp, đôn đốc các Ban bầu cử, các Tổ bầu cử thực hiện nhiệm vụ.

4. Dự thảo các văn bản theo phân công của Chủ tịch Ủy ban bầu cử xã.

5. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn nghiệp vụ đối với các Ban bầu cử, các Tổ bầu cử theo sự phân công của Chủ tịch Ủy ban bầu cử xã.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Chủ tịch Ủy ban bầu cử xã.

Chương III
CHẾ ĐỘ, LỀ LỐI LÀM VIỆC, QUY TRÌNH XỬ LÝ CÔNG VIỆC VÀ TỔ CHỨC CUỘC HỌP

Điều 9. Chế độ, lề lối làm việc, quy trình xử lý công việc

1. Ủy ban bầu cử xã làm việc theo lịch trình tổ chức công tác bầu cử ở xã, bảo đảm tuân thủ tiến độ bầu cử theo quy định.

2. Cơ quan thường trực Ủy ban bầu cử xã chịu trách nhiệm giải quyết các công việc hành chính của Ủy ban bầu cử xã.

3. Các tổ chức giúp việc của Ủy ban bầu cử xã chịu trách nhiệm giúp Ủy ban bầu cử xã giải quyết các công việc thường xuyên, đột xuất liên quan đến công tác bầu cử ở xã; theo dõi tình hình, tiến độ chuẩn bị và tổ chức cuộc bầu cử ở xã.

4. Các văn bản gửi đến Ủy ban bầu cử xã phải được Thư ký tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban bầu cử xã để xử lý hoặc đưa ra cuộc họp Ủy ban bầu cử xã xem xét, quyết định.

5. Các văn bản do Ủy ban bầu cử xã ban hành phải được Chủ tịch Ủy ban bầu cử xã ký. Trường hợp Chủ tịch Ủy ban bầu cử xã ủy quyền cho một Phó Chủ tịch Ủy ban bầu cử xã ký thay thì Phó Chủ tịch Ủy ban bầu cử xã ký thay phải báo cáo lại nội dung đã ký cho Chủ tịch Ủy ban bầu cử xã.

Điều 10. Tổ chức cuộc họp

1. Chế độ hội họp

a) Ủy ban bầu cử xã họp định kỳ một lần/tháng để kiểm điểm công tác; triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ tiếp theo theo lịch trình bầu cử và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình chuẩn bị và tổ chức cuộc bầu cử.

b) Ủy ban bầu cử xã có thể họp đột xuất khi có yêu cầu của ít nhất một phần ba tổng số thành viên Ủy ban bầu cử xã hoặc theo triệu tập của Chủ tịch Ủy ban bầu cử xã để giải quyết các công việc đột xuất.

c) Ủy ban bầu cử xã có thể họp nội bộ để giải quyết các công việc khác có liên quan do Chủ tịch Ủy ban bầu cử xã triệu tập và quyết định thành phần tham gia.

d) Căn cứ nội dung cuộc họp, Ủy ban bầu cử xã mời đại diện các cơ quan, tổ chức, đơn vị khác có liên quan tham gia và phát biểu ý kiến khi được yêu cầu.

đ) Thư ký Ủy ban bầu cử xã chịu trách nhiệm thông báo nội dung, thời gian, địa điểm họp và gửi tài liệu liên quan đến các thành viên Ủy ban bầu cử xã trước cuộc họp.

e) Nội dung cuộc họp được ghi biên bản, có thông báo kết luận hoặc ban hành Nghị quyết khi cần thiết.

2. Các cuộc họp của Ủy ban bầu cử xã

a) Chủ tịch Ủy ban bầu cử xã tổ chức cuộc họp với các Phó Chủ tịch Ủy ban bầu cử xã, Thư ký Ủy ban bầu cử xã, các Ủy viên Ủy ban bầu cử xã được phân công phụ trách nội dung liên quan để xử lý các công việc đột xuất trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban bầu cử xã.

b) Tùy nội dung công việc, các Phó Chủ tịch Ủy ban bầu cử xã, Thư ký Ủy ban bầu cử xã, các Ủy viên Ủy ban bầu cử xã, người đứng đầu các tổ chức giúp việc của Ủy ban bầu cử xã tổ chức cuộc họp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị hữu quan để triển khai nhiệm vụ được giao. Nội dung và kết quả cuộc họp được báo cáo với Chủ tịch Ủy ban bầu cử xã.

3. Xin ý kiến bằng văn bản

a) Tùy nội dung, yêu cầu và tính chất công việc, Chủ tịch Ủy ban bầu cử xã quyết định việc xin ý kiến các thành viên Ủy ban bầu cử xã bằng hình thức gửi văn bản.

b) Các thành viên Ủy ban bầu cử xã khi nhận được văn bản xin ý kiến có trách nhiệm nghiên cứu, trả lời và gửi lại ngay theo đúng thời hạn yêu cầu.

Chương IV
MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC VÀ CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Điều 11. Mối quan hệ công tác

1. Ủy ban bầu cử xã chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về nghiệp vụ của Ủy ban bầu cử tỉnh; đồng thời, chịu sự giám sát, kiểm tra của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

2. Ủy ban bầu cử xã báo cáo, xin ý kiến Thường trực Đảng ủy xã, Ban Thường vụ Đảng ủy xã những vấn đề thuộc thẩm quyền của Thường trực Đảng ủy xã, Ban Thường vụ Đảng ủy xã.

3. Ủy ban bầu cử xã phối hợp chặt chẽ với Thường trực Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã, Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã trong việc thực hiện công tác bầu cử.

4. Ủy ban bầu cử xã chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và đôn đốc hoạt động của Ban bầu cử, Tổ bầu cử ở xã.

5. Ủy ban bầu cử xã chỉ đạo, điều hòa hoạt động của các tổ chức giúp việc của Ủy ban bầu cử xã.

Điều 12. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Ủy ban bầu cử xã thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình, tiến độ và kết quả công tác bầu cử theo quy định của pháp luật và theo hướng dẫn, yêu cầu của các cơ quan cấp trên.

2. Ủy ban bầu cử xã tổ chức cung cấp thông tin cho cử tri và báo chí về công tác bầu cử theo quy định của pháp luật.

3. Các tổ chức giúp việc của Ủy ban bầu cử xã thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hai tuần một lần với Ủy ban bầu cử xã và báo cáo đột xuất hoặc theo yêu cầu của Chủ tịch Ủy ban bầu cử xã.

Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Các thành viên Ủy ban bầu cử xã, các tổ chức giúp việc của Ủy ban bầu cử xã, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan theo trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có phát sinh vướng mắc, các thành viên Ủy ban bầu cử xã, các tổ chức giúp việc của Ủy ban bầu cử xã, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan kịp thời báo cáo về Ủy ban bầu cử xã để xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Điều 14. Hiệu lực thi hành

Quy chế này được áp dụng trong toàn bộ quá trình chuẩn bị, tổ chức, tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031./.